TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 01/2018/DS-ST Ngày: 05-01-2018 V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Lê Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và bà Phan Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Siêng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2017/TLST-DS ngày 15/8/2017 về tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/QĐXX-ST ngày 15/11/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S;

Địa chỉ: 266-268 đường N, phường T, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Quốc D, Trưởng Phòng giao dịch Trần Hưng Đạo - Ngân hàng TMCP S, chi nhánh Phú Yên là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 28/6/2017). Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: A49 khu phố H, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP S và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thống nhất trình bày:

Ngày 17/10/2014, ông Trần Văn C có vay của Ngân hàng TMCP S số tiền 100.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429000139, với lãi suất 0,75%/tháng, thời hạn vay 48 tháng, số tiền trả nợ hàng kỳ (vốn + lãi phải nộp hàng tháng) là 2.833.000 đồng.

Sau khi vay, từ đó đến nay ông C đã thanh toán cho Ngân hàng 27 kỳ với tổng số tiền cả gốc và lãi là 76.491.000 đồng. Kể từ kỳ trả nợ tháng 02/2017 đến nay, ông C không trả nợ theo đúng hợp đồng đã ký kết nên hồ sơ vay vốn của ông C đã chuyển sang nợ quá hạn đối với toàn bộ dư nợ.

Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông C phải thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng đã ký tính đến ngày 15/11/2017 tổng cộng là 51.659.105 đồng, trong đó: gốc: 43.759.000 đồng, lãi trong hạn: 5.631.955 đồng, lãi quá hạn: 1.389.574 đồng và phí phạt chậm trả: 878.577 đồng.

* Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt nên không có lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP S do ông Hoàng Quốc D làm đại diện theo ủy quyền giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và trình bày: Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm (ngày 05/01/2018) ông Trần Văn C còn nợ Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết tổng cộng là 53.218.767 đồng, trong đó: gốc là 43.759.000 đồng, lãi trong hạn là 6.516.907 đồng, lãi quá hạn là 1.701.768 đồng và phí phạt chậm trả là 1.241.092 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 463, 464, 466, 468 của Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả nợ gốc và lãi cho nguyên đơn theo hợp đồng đã ký kết đến ngày 05/01/2018. Về án phí: bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo Biên bản xác minh ngày 17/8/2017 thì tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn ông Trần Văn C không có mặt tại địa chỉ cư trú. Việc ông C bỏ đi khỏi nơi cư trú mà không thông báo với nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 của Bộ luật dân sự. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC, việc ông C không thông báo cho nguyên đơn địa chỉ nơi cư trú, làm việc mới được coi là cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án tiến hành giải quyết theo thủ tục chung là đúng quy định.

Bị đơn ông Trần Văn C đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm (ngày 05/01/2018), ông Trần Văn C còn nợ của Ngân hàng TMCP S theo Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD 1429000139 đã ký kết ngày 17/10/2014 số tiền tổng cộng là 53.218.767 đồng, trong đó: gốc là 43.759.000 đồng, lãi trong hạn là 6.516.907 đồng, lãi quá hạn là 1.701.768 đồng và phí phạt chậm trả là 1.241.092 đồng.

Xét thấy, việc ông Trần Văn C vi phạm kỳ hạn thanh toán, từ kỳ hạn 28 đến nay không thanh toán nợ gốc và lãi khi đến hạn cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc ông Trần Văn C phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền vay còn nợ đến ngày 05/01/2018 theo Hợp đồng đã ký kết tổng cộng là 53.218.767 đồng, trong đó: gốc là 43.759.000 đồng, lãi trong hạn là 6.516.907 đồng, lãi quá hạn là 1.701.768 đồng và phí phạt chậm trả là 1.241.092 đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277, Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S.

Buộc bị đơn ông Trần Văn C phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền vay còn nợ đến ngày 05/01/2018 theo Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số

LD 1429000139, ngày 17/10/2014 tổng cộng là 53.218.767 đồng (*Năm mươi ba triệu hai trăm mười tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*) , trong đó: gốc là 43.759.000 đồng, lãi trong hạn là 6.516.907 đồng, lãi quá hạn là 1.701.768 đồng và phí phạt chậm trả là 1.241.092 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị đơn ông Trần Văn C phải chịu 2.661.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm sáu mươi mốt nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S 1.189.000 đồng (*Một triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0005059, ngày 15/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện KSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Lê Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**